

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**

**thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới**

-----

Thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (sau đây viết tắt là Nghị quyết 46-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết với những nội dung sau:

**I- TÌNH HÌNH**

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của các cấp ủy đảng hoạt động công tác hội và phong trào nông dân từ tỉnh đến cơ sở đã đạt được nhiều kết quả, góp phần tích cực trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân. Đến nay, toàn tỉnh có 8 hội nông dân cấp huyện, 106 cơ sở hội, 974 chi hội, với 69.597 hội viên hội nông dân; các cấp hội đã tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của hội viên nông dân để phản ánh tới cấp có thẩm quyền; đẩy mạnh công tác kết nạp hội viên mới, củng cố, phát triển tổ chức hội; các cấp hội tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, qua đó đã tăng cường niềm tin của nông dân đối với Đảng, Nhà nước, góp phần xây dựng giai cấp nông dân và khối đại đoàn kết các dân tộc.

Tuy nhiên, hoạt động công tác hội và phong trào nông dân tỉnh còn một số hạn chế, đó là chưa đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; việc tổ chức sinh hoạt của một số chi hội chưa đều, chưa khơi dậy được tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân; việc thực hiện vai trò đại diện, nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của nông dân có nơi chưa kịp thời; hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đáp ứng yêu cầu. Phong trào nông dân phát triển chưa đồng đều, có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao. Một bộ phận nông dân nhận thức, trình độ, năng lực còn hạn chế, đời sống khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo trong nông dân còn cao, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên chủ yếu là do nhận thức, trách nhiệm của một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa đầy đủ; nguồn lực dành cho hoạt động công tác hội và phong trào nông dân còn hạn chế. Một số cơ sở hội chưa chủ động, kịp thời trong tham mưu, chưa quyết liệt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; sự phối hợp giữa hội với các cơ quan, tổ chức còn hình thức, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Một bộ phận cán bộ hội chậm đổi mới tư duy, chưa sâu sát cơ sở, chưa đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới.

## **II- MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng hội nông dân các cấp vững mạnh toàn diện; làm tốt vai trò đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân, góp phần vào sự nghiệp và bảo vệ Tổ quốc, đưa Lai Châu phát triển nhanh, bền vững.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Hàng năm, phấn đấu thực hiện các mục tiêu cụ thể sau:

#### **\* Về tuyên truyền, học tập, quán triệt**

(1) 100% cán bộ, hội viên nông dân được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của hội.

(2) 100% cán bộ, hội viên nông dân hưởng ứng thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu.

(3) 100% hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế; 100 hội viên nông dân trở lên tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

#### **\* Về xây dựng tổ chức hội**

(4) 100% cán bộ hội nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng chi hội nông dân được bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ.

(5) Kết nạp từ 1.200 hội viên nông dân mới trở lên.

(6) Duy trì 100% chi hội có quỹ hoạt động, bình quân đạt 50.000đ/hội viên.

(7) Thành lập mới ít nhất 20 chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

#### **\* Về đào tạo nghề và hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh**

(8) Đào tạo, bồi dưỡng nghề cho 6.000 hội viên nông dân, lao động nông thôn trở lên; phối hợp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 300 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên; tổ chức tập huấn khoa học, kỹ thuật cho 1.000 hội viên, nông dân.

(9) Có 20% số hộ nông dân trở lên đăng ký phần đầu, trong đó có 30% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

(10) Có 100% hộ hội viên nông dân sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

(11) 100% cấp ủy, chính quyền, hội nông dân các cấp triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 37/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh, huyện. Bố trí ngân sách cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh trên 5.000 triệu đồng, cấp huyện 500 triệu đồng/huyện.

(12) Vận động trên 120 hội viên nông dân tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã; thành lập mới trên 10 tổ hợp tác, hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp.

(13) 20 cơ sở hội xây dựng được mô hình bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

(14) Hỗ trợ cho 1.600 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử.

### **III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và hội nông dân các cấp nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện tốt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tập trung tuyên truyền triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 32-CTr/TU, ngày 12/4/2023 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tuyên truyền về vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của hội nông dân các cấp, trách nhiệm của hội viên nông dân trong việc xây dựng tổ chức hội; tuyên truyền, phổ biến kiến thức để hội viên nông dân nắm được kỹ năng lao động, sản xuất, kinh doanh, hiểu được quyền lợi, trách nhiệm trong xây dựng gia đình, cộng đồng dân cư và xây dựng đất nước. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy ý chí, tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, khát vọng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc; khắc phục tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào chính sách hỗ trợ của Nhà nước ở một bộ phận nông dân; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

Gắn công tác tuyên truyền, vận động với giải quyết lợi ích thiết thân của hội viên, nông dân trong hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ nông dân ở cơ sở. Phát huy vai trò của hội nông dân trực tiếp tham gia thực hiện các đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn và tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Phát huy vai trò của tổ chức hội, các cơ quan truyền thông, chú trọng tuyên truyền bằng hình thức nêu gương, uy tín của cán bộ, đảng viên, bằng quy ước, hương ước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền. Tăng cường truyền thông về đường lối chủ trương, chính sách pháp luật, mô hình hay, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tổ chức các hoạt động kết nối giữa hội với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội; nâng cao chất lượng cuốn thông tin công tác hội làm tài liệu sinh hoạt chi hội và trang Website của hội; xây dựng, phát triển các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

## **2. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức hội nông dân các cấp theo hướng sát cơ sở, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quá trình phát triển; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của hội nông dân các cấp; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi hội, tổ hội. Mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, tổ chức hội góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của hội.

Xây dựng đội ngũ cán bộ hội bảo đảm số lượng, chất lượng; cán bộ hội phải có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng, nhất là cán bộ chuyên trách, cán bộ cơ sở, chi hội trưởng. Các cấp uỷ, tổ chức đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ hội, nhất là cán bộ lãnh đạo, bố trí chủ tịch hội là cấp uỷ viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác. Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực về hội nhập, hợp tác quốc tế, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ hội các cấp; gắn đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị với nghiệp vụ công tác hội nông

dân; quan tâm đến đối tượng chi hội trưởng chi hội nông dân, nâng cao chất lượng hội viên, củng cố cơ sở hội vững mạnh. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ hội các cấp. Tích cực tham gia có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Trung tâm Hỗ trợ nông dân, quỹ hỗ trợ nông dân; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp hội; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động hội.

Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp hội, phát huy vai trò của uỷ ban kiểm tra hội các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của hội.

### **3. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh**

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trang bị kiến thức về kinh tế nông nghiệp và nghiệp vụ công tác hội cho cán bộ cơ sở và hội viên nông dân. Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh. Phát huy vai trò của Trung tâm Hỗ trợ nông dân trong xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng cho nông dân. Vận động nông dân đẩy mạnh áp dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, tăng vụ, nâng cao hệ số sử dụng đất và chất lượng, giá trị nông sản, giá trị kinh tế trên một đơn vị canh tác. Làm tốt công tác quy hoạch gắn với hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ sản phẩm để nông dân có sự liên kết trong sản xuất nhằm hình thành các vùng sản xuất hàng hóa theo hướng tập trung.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình “Tri thức hoá nông dân”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

Tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp, khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân. Xây dựng chỉ số đánh giá làm cơ sở để

tổ chức cho hội viên, nông dân tham gia đánh giá chất lượng dịch vụ, vật tư đầu vào trong sản xuất nông nghiệp.

Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; mở rộng mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh. Chính quyền các cấp tăng cường quản lý, bố trí vốn từ ngân sách nhà nước, vận động nguồn lực xã hội để cấp vốn điều lệ hằng năm cho quỹ hỗ trợ nông dân, đảm bảo đủ nguồn vốn để xây dựng các mô hình điểm trong phát triển nông nghiệp ở nông thôn. Hỗ trợ xây dựng mô hình điểm kinh tế tuần hoàn, hướng tới sản xuất hữu cơ.

Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

Hội nông dân thực hiện tốt vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyển giao khoa học, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới, sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ phát triển hợp tác xã sâu; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

#### **4. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia**

Các cấp hội nông dân tích cực tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, tạo điều kiện cho nông dân tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, xây dựng xã, huyện đạt tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hoá, sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn; gìn giữ, phát huy bản sắc văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Tạo điều kiện, bố trí vốn ngân sách hằng năm cho hội nông dân trực tiếp tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các dự án, đề án, chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là thực hiện các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản

xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho nông dân là đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp thực hiện các chính sách giảm nghèo bền vững, y tế, chăm sóc sức khoẻ, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội, nhất là bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho nông dân.

### **5. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; đảm bảo quốc phòng an ninh và các cuộc vận động**

Tích cực thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong nông dân, nhất là phong trào: “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”...

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho hội viên, nông dân về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới; thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Dân quân tự vệ, chính sách hậu phương quân đội; vận động hội viên, nông dân không tin, không nghe theo các luận điệu tuyên truyền của các thế lực thù địch, lôi kéo di cư tự do và tuyên truyền đạo trái pháp luật. Tích cực thực hiện các phong trào “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội; vận động con, em người thân trong gia đình không mắc các tệ nạn xã hội; kịp thời phát hiện tố giác tội phạm; tham gia xây dựng các tổ an ninh tự quản; nêu cao tinh thần cảnh giác, giữ gìn an ninh biên giới, góp phần củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc; vận động hội viên, nông dân các xã biên giới tích cực phát triển kinh tế, tham gia bảo vệ đường biên, mốc giới, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia.

Tích cực tuyên truyền, vận động hội viên nông dân xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu; xây dựng nếp sống văn minh. Phát huy hiệu quả và nhân rộng các mô hình “Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Câu lạc bộ nông dân với pháp luật”, “Câu lạc bộ khoa học, kỹ thuật nhà nông”; đẩy mạnh phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”, “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, hoạt động “Nhà nông sáng tạo”, “Nhà nông đua tài” để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tổ chức chỉ đạo phong trào, đánh giá việc xây dựng các mô hình kinh tế, các tổ chức sản xuất có hiệu quả ở nông thôn; có chính sách khuyến khích phát triển mô hình hợp tác sản xuất - kinh doanh giữa hộ nông dân, hợp tác xã - các doanh nghiệp - cơ quan quản lý nhà nước để hỗ trợ phát triển kinh tế nông

thôn. Tiếp tục đổi mới, phát triển hợp tác xã trở thành tác nhân kinh tế quan trọng trong sản xuất và tiêu thụ, kết nối các thành phần trong chuỗi giá trị, đặc biệt là doanh nghiệp; xây dựng các liên hiệp hợp tác xã có cùng nhóm sản phẩm hoặc cùng tham gia một chuỗi giá trị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua; tôn vinh nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, nhà khoa học nhà nông, doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân...

## **6. Phát huy vai trò của hội nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 20/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; chú trọng giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoạt động của chính quyền; giám sát đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Nâng cao chất lượng thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hội nông dân tích cực tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phối hợp giữa các bộ, ngành, UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; hoà giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết các dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị. Tổ chức các diễn đàn trao đổi để nông dân được tham gia ý kiến đối với các chủ trương, nghị quyết của Đảng, tham gia xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh.

## **7. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân**

Phát huy vai trò của nông dân trong hoạt động đối ngoại nhân dân, hội nhập quốc tế, hợp tác, giao thương, trao đổi, giới thiệu hàng hoá nông sản giữa nông dân tỉnh Lai Châu đối với thị trường trong nước và các nước. Thường xuyên thông tin, hỗ trợ nông dân tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của



các tổ chức quốc tế, trong đó có các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Phối hợp với các đối tác quốc tế tăng cường chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức cho cán bộ, hội viên nông dân tiêu biểu đi học tập, trao đổi kinh nghiệm ở trong và ngoài nước, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ hội nông dân.

### **8. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với hội nông dân**

Bảo đảm sự lãnh đạo tuyệt đối của cấp ủy đối với tổ chức và hoạt động của các cấp hội nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng đối với hội nông dân; xây dựng hội vững mạnh toàn diện; tăng cường phát triển hội viên ưu tú cho Đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông dân và hội nông dân.

Lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền định kỳ làm việc với hội nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, giải quyết khó khăn, vướng mắc trong hoạt động hội, tạo điều kiện để hội nông dân các cấp tham gia thực hiện các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới; hằng năm tổ chức hoạt động đối thoại với nông dân và hội nông dân. Tăng cường trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên đối với hội nông dân; khuyến khích đảng viên ở nông thôn tham gia sinh hoạt trong tổ chức hội.

Tạo điều kiện cho hội nông dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp giữa hội nông dân với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với những nội dung cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết và Chương trình hành động này.

**2.** Đảng đoàn HĐND tỉnh lãnh đạo HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh rà soát, bổ sung, hoàn thiện, ban hành các cơ chế, chính sách liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

**3.** Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nội dung Nghị quyết và Chương trình hành động này; chỉ đạo rà soát, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; bố trí nguồn lực, chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp với hội nông dân các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết.

**4.** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết, Chương trình hành động và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết.

**5.** Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết, Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Ban Dân vận Trung ương,
- Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

**Vũ Mạnh Hà**